

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 100 /TCT-CS
V/v giải đáp vướng mắc về
chính sách thu tiền thuê đất.

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Nam Định.

Trả lời công văn số 2940/CT-QLCKTTĐ ngày 22/09/2015 của Cục Thuế tỉnh Nam Định về chính sách ưu đãi đầu tư về miễn tiền thuê đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại điểm b và điểm c Khoản 3, Điều 19, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước:

“3. Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước kể từ ngày dự án hoàn thành đưa vào hoạt động, cụ thể như sau:

b) Bảy (7) năm đối với dự án đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

c) Mười một (11) năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư được đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư, lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư”

- Tại Khoản 3 và Khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định áp dụng miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước:

“Trường hợp ngày bắt đầu tính tiền thuê đất trước ngày Nghị định số 46/2014/NĐ-CP có hiệu lực thi hành nhưng từ ngày Nghị định số 46/2014/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, người thuê đất mới làm thủ tục xin miễn, giảm thì áp dụng quy định về miễn, giảm và các quy định khác theo Nghị định số 46/2014/NĐ-CP...”

5. Người được Nhà nước cho thuê đất chỉ được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất sau khi làm các thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định. Trường hợp thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất nhưng người được Nhà nước cho thuê đất không làm thủ tục để được miễn, giảm tiền thuê đất thì phải nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp chậm làm thủ

tục miễn, giảm tiền thuê đất thì khoảng thời gian chậm làm thủ tục không được miễn, giảm tiền thuê đất.

Trường hợp khi nộp hồ sơ xin miễn, giảm tiền thuê đất đã hết thời gian được miễn, giảm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP thì người được Nhà nước cho thuê đất không được xét miễn, giảm tiền thuê đất; nếu đang trong thời gian được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định thì chỉ được miễn, giảm tiền thuê đất cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin miễn, giảm tiền thuê đất.”

- Tại Điểm 18, Phụ lục II danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định:

“18. Nam Định: Các huyện Giao Thủy, Xuân Trường, Hải Hậu, Nghĩa Hưng”.

-Tại điểm 16, phụ lục I phần B danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP nêu trên quy định:

“16. Đầu tư sản xuất động cơ diesel; đầu tư sản xuất và sửa chữa, đóng tàu thủy; thiết bị phụ tùng cho các tàu vận tải, tàu đánh cá; sản xuất máy, phụ tùng ngành động lực, thủy lực, máy áp lực”

- Tại Công văn số 1048/BKHĐT-KTCN ngày 26/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn: “Căn cứ theo Bản xác nhận đăng ký đầu tư dự án số 0712000098 ngày 8/1/2009 của Sở Kế hoạch & Đầu tư Nam Định, dự án của Doanh nghiệp tư nhân Thành Chung là dự án đầu tư “xây dựng xưởng sửa chữa cơ khí dân dụng và phương tiện vận tải thủy” với mục tiêu, quy mô là “đầu tư xây dựng xưởng sửa chữa các phương tiện vận tải thủy, sửa chữa cơ khí dân dụng, sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng”. Theo đó, đăng ký đầu tư của doanh nghiệp có nhiều ngành, lĩnh vực đầu tư trong cùng một dự án và rộng hơn so với lĩnh vực ưu đãi đầu tư nêu tại Điểm 16 mục I phần B phụ lục I Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

Do vậy, để xác định dự án đầu tư của doanh nghiệp tư nhân Thành Chung có được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư theo điểm 16 mục I phần B phụ lục I Nghị định số 108/2006/NĐ-CP, Tổng cục Thuế cần căn cứ tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư thực tế của doanh nghiệp để xử lý cụ thể”

Căn cứ quy định nêu trên, Doanh nghiệp tư nhân Thành Chung được Nhà nước cho thuê đất làm cơ sở sản xuất kinh doanh tại thị trấn Xuân Trường huyện Xuân Trường theo Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 24/09/2008. Ngày 28/07/2014, DNTN Thành Chung có văn bản đề nghị miễn tiền thuê đất thì Công ty thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 5 Điều 12 Thông tư số 77/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Do đăng ký đầu tư của DNTN Thành Chung có nhiều ngành, lĩnh vực đầu tư trong cùng một dự án và rộng hơn so với lĩnh vực ưu đãi đầu tư nêu tại điểm 16 mục I phần B Phụ lục I Nghị định số 108/2006/NĐ-CP. Đề nghị Cục Thuế

tỉnh Nam Định phối hợp cơ quan có liên quan và tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh đầu tư thực tế của DNTN Thành Chung báo cáo UBND tỉnh Nam Định xem xét quyết định việc miễn tiền thuê đất đối với phần diện tích đất sử dụng thuộc lĩnh vực đầu tư theo quy định tại điểm 16 mục I phần B phụ lục I Nghị định số 108/2006/NĐ-CP.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Nam Định được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế, Vụ CST (BTC);
- Cục QLCS;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

**KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn